

Bản án số: 41/2024/HS-ST

Ngày: 07/03/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn V

Bà Trần Thị Kim D

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh V – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Phương T- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 03 năm 2024, tại Phòng xét xử trực tuyến- Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2024/TLST- HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

HOÀNG LÂM Đ, sinh năm: 1983, tại: H; Hộ khẩu thường trú: Số 261 C10 phường Q, quận H, thành phố H; Cư trú: Tổ 5, phường V, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Nghĩa B và bà: Nguyễn Bích H; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 860/2003/HSST ngày 23/9/2003 Tòa án nhân dân thành phố H xử 36 tháng tù tội Cướp giật tài sản và tổng hợp với 06 tháng tù tại Bản án số 425/2002/HSST ngày 30/10/2002 Tòa án nhân dân quận H, H, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của cả hai bản án là 42 tháng tù;

Nhân thân: Bản án số 425/2002/HSST ngày 30/10/2002 Tòa án nhân dân quận H, H xử 06 tháng tù tội Trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án; Bản án số 299/2008/HSST ngày 18/7/2008 Tòa án nhân dân thành phố H xử 07 năm 06 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 754/2008/ HSPT ngày 17/10/2008

của Tòa án nhân dân Tối cao xử giữ nguyên bản án sơ thẩm; Bị bắt, tạm giữ ngày 10/10/2023; Tạm giam ngày 16/10/2023; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố H; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Do nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 10/10/2023, Hoàng Lâm Đ sử dụng điện thoại có số thuê bao 0339871436 gọi đến số thuê bao 0378297786 của đối tượng tên “B” (Hiện chưa xác định được nhân thân) để hỏi mua ma túy. Đối tượng “B” nhận lời và hẹn đến địa chỉ số nhà 140/30, phố Đ, phường V, quận H, thành phố H để giao dịch. Khi đến địa chỉ trên, Đ gặp và mua được của đối tượng “Báu” 01 gói ma túy loại Heroin với giá 200.000 Đ. Sau đó, Đ cầm gói ma túy vừa mua được trong tay phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi Đ đi đến trước cửa số nhà 198, phố V, phường V, quận H, thành phố H thì bị công an phường V kiểm tra hành chính. Cơ quan công an thu giữ của Hoàng Lâm Đ 01 gói nhỏ bên ngoài bọc ni-lông màu hồng kích thước khoảng (1x2)cm, bên trong bọc giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng, tại chỗ Đ khai là heroin vừa mua để sử dụng; 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia, số seri 1: 1357817061073363, số seri 2: 357817061073371, gắn số thuê 0339871436.

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với gói vật chứng đã thu giữ của Đ. Tại Kết luận giám định số 6900/KL-KTHS ngày 18/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (bên ngoài bọc ni-lông màu hồng) là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,118 gam.*

Cơ quan công an đã dẫn giải Hoàng Lâm Đ đến địa chỉ số nhà 140/30, phố Đông Thiên, phường V, quận H, thành phố H để xác định đối tượng bán ma túy cho Đ nhưng không xác định được đối tượng nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSHM ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố Hoàng Lâm Đ tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Lâm Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng số 17/CT-VKSHM ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội

của mình bị truy tố là đúng tội, quá trình điều tra không bị ai đánh đập, đe dọa, ép cung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Hoàng Lâm Đ từ 16 tháng tù đến 20 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo;

Tịch thu tiêu huỷ 0,118 gam Heroine

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia, số seri 1: 1357817061073363, số seri 2: 357817061073371, gắn số thuê 0339871436.

[3]. Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận nội dung truy tố, luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo mà Kiểm sát viên đã đưa ra là đúng, không oan, sai nên không có tranh luận gì.

[4]. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành phạm tội của bị cáo: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa thể hiện: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 45 phút ngày 10/10/2023, tại trước cửa số nhà 198, phố V, phường V, quận H, thành phố H, Hoàng Lâm Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,118 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường V bắt quả tang cùng vật chứng.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi giấu giữ trái phép trong lòng bàn tay phải 0,118 gam Heroine với mục đích để sử dụng của bị cáo Hoàng Lâm Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm, tiếp tay cho các tệ nạn buôn bán ma túy ngày càng phát triển. Bị cáo biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thỏa mãn sự nghiện ngập của bản thân.

Xét nhân thân bị cáo rất xấu: Từ năm 2002 đến năm 2008 bị cáo có 03 tiền án, trong đó Bản án số 860/2003/HSST ngày 23/9/2003 Tòa án nhân dân thành phố H chưa được xoá án tích. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm ,, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Điều này chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục nhiều lần nhưng không chịu tiếp thu, sửa đổi. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và để đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Khi lượng hình Hội Đ xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4]. Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội Đ xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với khối lượng 0,118 gam Heroine cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia, số seri 1: 1357817061073363, số seri 2: 357817061073371, gắn số thuê 0339871436 thu giữ của bị cáo Hoàng Lâm Đ là tài sản của bị cáo, bị cáo Đ sử

dụng để liên lạc mua ma túy với đối tượng Báu nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6]. Về các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra đã dẫn giải Hoàng Lâm Đ đến Số nhà 140/30, phố Đ, phường V, quận H, thành phố H để xác định đối tượng bán ma túy cho Đ. Kết quả thể hiện: Chủ số nhà trên là chị Dương Tường V sinh năm 1978 trình bày có quen biết đối tượng “B”, thỉnh thoảng đối tượng trên có đến nhà chị V chơi nhưng không biết họ tên chính xác và nhân thân, không biết đối tượng trên có liên quan đến việc mua bán ma túy. Vì vậy, không có cơ sở để xác định chị V có liên quan đến việc mua bán ma túy cũng như không có căn cứ để xử lý đối tượng tên “B” bán ma túy cho bị cáo.

Kết quả xác minh số thuê bao 0378297786, là số điện thoại đối tượng tên Báu sử dụng để Đ liên lạc mua ma túy, người đứng tên đăng ký số thuê bao trên là Công ty trách nhiệm hữu hạn H, có địa chỉ giao dịch tại thôn P xã N, huyện P, thành phố H, do ông Nguyễn Ngọc V (sinh năm 1981, trú tại địa chỉ nêu trên) là người đại diện theo pháp luật của công ty. Ông V trình bày đã đăng ký sử dụng theo tên công ty số điện thoại trên, sau đó công ty giải thể nên không sử dụng nữa, không biết ai sử dụng số thuê bao trên, không biết đối tượng nào tên là “B” và Hoàng Lâm Đ. Ngoài ra, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, nên không có cơ sở để xác minh làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho Đ.

Tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hoàng Lâm Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và các điều luật quy định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề xuất mức án đối với bị cáo và biện pháp tư pháp là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Điều 47; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Xử phạt: Hoàng Lâm Đ 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/10/2023.

[2]. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có khối lượng 0,118 gam ma túy loại Heroine.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia, số seri 1: 1357817061073363, số seri 2: 357817061073371.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số: NK 2024- 0092 ngày 20/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, H).

[4]. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát quận H;
- Thi hành án quận H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội Đ xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

H

Thành viên Hội Đ xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

